

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO LÃNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2018/HSST.

Ngày: 27/3/2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Tấn Hiếu.

Các vị hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Vệ;

2. Ông Bùi Văn Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Thanh Hiền, thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Hữu Nghi, Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 07/2018/HSST, ngày 28 tháng 02 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2018/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

- Họ và tên: Nguyễn Nhật T, sinh năm 1986, tên gọi khác: C; hộ khẩu thường trú: ấp A, xã T, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp; dân tộc: Kinh - Quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 8/12; nghề nghiệp: không; cha: Nguyễn Hồng P; mẹ: Phan Thị A; vợ: Lê Thị Thùy L; con: Nguyễn Thị Trúc H, sinh năm 2005; tiền án, tiền sự: không; tạm giữ: không; bắt tạm giam: 29/12/2017, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Tháp.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Huỳnh Kỳ Gia B, sinh năm 1976 (Có mặt).

Địa chỉ: Ấp B, xã C, huyện Cao Lãnh, Đồng Tháp.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Nguyễn Hữu S, sinh năm 1986 (Có mặt).

Địa chỉ: Ấp T, xã M, huyện Chợ Mới, An Giang.

2/ Dương Thị Nhung E, sinh năm 1989 (Có mặt).

Địa chỉ: Ấp N, xã M, thành phố Cao Lãnh, Đồng Tháp.

- Người làm chứng:

1/ Dương Hữu N, sinh năm 1984 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ G, khóm H, phường K, thành phố Cao Lãnh, Đồng Tháp.

2/ Nguyễn Cẩm Thu, sinh năm 1994 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ A, ấp A, xã M, huyện Chợ Mới, An Giang.

3/ Nguyễn Thị Bích V, sinh năm 1970 (Có mặt).

Địa chỉ: khóm M, phường N, thành phố Cao Lãnh, Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ ngày 19/10/2017, Nguyễn Nhật T mượn xe mô tô hiệu Honda Wave alpha, màu xanh- đen- bạc, biển kiểm soát 66F1-529.08 của Huỳnh Kỳ Gia B, gặp Nguyễn Hữu S hỏi mua 900.000 đồng ma túy đá, do không có tiền nên T thế chấp điện thoại Samsung và mượn thêm của S 100.000 đồng, Sang đồng ý và đưa cho T 01 tép ma túy đá giá 900.000 đồng cùng 100.000 đồng, T mang phần ma túy đá về nhà sử dụng hết.

Đến 17 giờ cùng ngày, T và Bảo đang ngồi uống cà phê tại quán Cây Dừa, thuộc khóm 4, phường 11, thành phố Cao Lãnh, thì T nảy sinh ý định chiếm đoạt xe của B đem thế chấp cho S để lấy ma túy đá và tiền tiêu xài. T giả vờ hỏi mượn xe mô tô của B nói đi rước bạn lại uống cà phê. Nghi là T nói thật, nên B đưa xe mô tô biển kiểm soát 66F1-529.08 cho T mượn. Có được xe, T chạy đến nhà trọ Quốc Quân gặp Sang hỏi thế chấp xe mô tô để mua 1.000.000 đồng ma túy đá, lấy lại điện thoại di động và mượn thêm của S 1.000.000 đồng, tổng cộng T thế chấp xe cho S 3.000.000 đồng và hẹn 05 ngày sẽ chuộc lại. S hỏi xe từ đâu có thì T nói là của bạn kêu đem thế chấp lấy ma túy về hai người xài chung. S cho rằng cần mượn 2.000.000 đồng, nếu T đồng ý cầm xe 5.000.000 đồng, cho S mượn 2.000.000 đồng, thì S thống nhất đề nghị của T. Sau khi T đồng ý, S đưa lại điện thoại di động, 04 tép ma túy đá giá 1.000.000 đồng và 1.000.000 đồng tiền mặt cho Tân.

Ngày 20/10/2017, S kêu bạn là chị Dương Thị Nhung E điều khiển xe đi cầm 5.000.000 đồng. Chị Nhung E gặp anh Dương Hữu N, nói xe của người anh bị mất giấy tờ nhờ cầm 5.000.000 đồng, anh N nhận cầm xe với giá 5.000.000 đồng, chị Nhung E đem tiền về đưa cho anh S. Sau khi cầm xe khoảng 07 ngày, không thấy T chuộc xe nên anh S kêu chị Nhung E gặp Nghĩa bán xe cho N được 7.000.000 đồng. N đồng ý mua xe và đưa thêm cho chị Nhung E 2.000.000 đồng. Chị Nhung E đem tiền về đưa cho anh S.

Ngày 21/10/2017, anh B tìm Tân lấy lại xe thì Tân nói dối là xe đã bị Công an giữ, 03 ngày sau sẽ lấy xe về. T không chuộc xe để trả cho B mà bỏ trốn nên ngày 26/ 10/ 2017 anh B đến Công an phường 11 tố giác hành vi phạm tội của T.

Ngày 13/10/2017, anh N giao nộp 01 xe mô tô hiệu Honda Wave alpha, màu xanh- đen- bạc, biển kiểm soát 66F1-529.08.

Chị Nhung E giao nộp 2.000.000 đồng và chị Nguyễn Cẩm T giao nộp 2.000.000 đồng để khắc phục thay cho anh S; chị Nguyễn Thị Bích V giao nộp 3.000.000 đồng để khắc phục thay T. Nhung E, Cẩm T không yêu cầu S trả lại số tiền đã khắc phục thay cho S và Bích V không yêu cầu T trả lại số tiền đã khắc phục thay cho T.

Tại Kết luận định giá số 184 ngày 11/12/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Cao Lãnh, kết luận: xe mô tô hiệu Honda Wave alpha, màu xanh- đen- bạc, biển kiểm soát 66F1-529.08 trị giá 12.000.000 đồng.

Tại cáo trạng số 09/CT-VKSTPCL, ngày 26/02/2018 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Cao Lãnh truy tố bị cáo về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1, Điều 174 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo như trên. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, Điều 174; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cũng không ai yêu cầu về dân sự, nên không đặt ra xem xét.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Vào khoảng 11 giờ ngày 19/10/2017, bị cáo T mượn xe mô tô hiệu Honda Wave alpha, của anh B gặp anh S hỏi mua 900.000 đồng ma túy đá, do không có tiền nên T thế chấp điện thoại Samsung và mượn thêm của Sang 100.000 đồng, anh S đồng ý và đưa cho T 01 tép ma túy đá giá 900.000 đồng cùng 100.000 đồng, T mang phần ma túy đá về nhà sử dụng hết.

Đến 17 giờ cùng ngày, bị cáo T và anh B đang ngồi uống cà phê tại quán Cây Dừa, thuộc khóm 4, phường 11, thành phố Cao Lãnh thì bị cáo T nảy sinh ý định chiếm đoạt xe của anh B đem thế chấp cho anh S để lấy ma túy đá và tiền tiêu xài, nên bị cáo T giả vờ hỏi mượn xe mô tô của anh B nói đi rước bạn uống cà phê, nhưng sau đó bị cáo cầm xe lấy 3.000.000 đồng mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân và bỏ trốn đến khi bị bắt.

Tại phần tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát khẳng định Cáo trạng truy tố bị cáo về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1, Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không có ý kiến tranh luận. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời trình bày của người bị hại, người làm chứng và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Trong quá trình điều tra, truy tố Điều tra viên và Kiểm sát viên tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; tại phiên tòa Kiểm sát viên đã thực hiện đúng với quyền hạn và nhiệm vụ theo quy định.

Bị cáo là người đã thành niên, đủ tuổi trách nhiệm hình sự theo quy định. Do không tiền sử dụng ma túy, bị cáo nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt tài sản của anh B, nên bị cáo hỏi mượn xe của anh B để rước bạn uống cà phê, nhưng sau đó đã đem cầm lấy tiền mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân, chiếc xe mô tô trị giá

12.000.000 đồng, hành vi của bị cáo xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người bị hại.

Từ những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử kết luận hành vi phạm tội của bị cáo đã phạm vào tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1, Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015.

Hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến tài sản hợp pháp của người bị hại, mà còn gây mất trật tự trị an ở địa phương, hành vi ấy là nguy hiểm cho xã hội. Do đó, cần phải có mức án, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt và răn đe, phòng ngừa chung.

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo tác động gia đình nộp tiền bồi thường khắc phục hậu quả, tại phiên tòa người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

- Trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu nên không xem xét.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Nhựt T phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

- Áp dụng: Khoản 1, Điều 174; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Nhựt T 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/12/2017.

- Về trách nhiệm dân sự: Không ai yêu cầu, nên không xem xét.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo T phải chịu 200.000 đồng.

- Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND TPCL;
- Công an TPCL;
- Đường sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Tấn Hiệu

